

**KẾ HOẠCH**

**Đào tạo các lớp Trung cấp lý luận chính trị hệ tập trung K49  
khóa học 2021 - 2022**

-----

Thực hiện Quyết định số 292-QĐ/HVCTQG ngày 21/01/2021 và Hướng dẫn số 101-HD/HVCTQG ngày 16/3/2021 của Giám đốc của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về việc ban hành Chương trình đào tạo cán bộ lãnh đạo, quản lý ở cơ sở (hệ Trung cấp lý luận chính trị); Quyết định số 2252-QĐ/HVCTQG ngày 02/5/2019 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về việc ban hành bộ Quy chế quản lý đào tạo của các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Để đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường, góp phần thực hiện đáp ứng mục tiêu, yêu cầu Nghị quyết số 32-NQ/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ lãnh đạo, quản lý; Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thanh Hoá đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Nghị quyết Đại hội của Đảng bộ tỉnh Thanh Hoá lần thứ XIX, trong đó có nội dung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, năng động, sáng tạo, có tư tưởng đột phá, dám xả thân vì sự phát triển của tỉnh, Trường Chính trị tỉnh xây dựng Kế hoạch đào tạo Trung cấp lý luận chính trị hệ tập trung khóa 49 (2021 - 2022), gồm các nội dung sau:

**I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU**

**1. Mục tiêu**

Đào tạo cán bộ lãnh đạo, quản lý của Đảng, chính quyền, đoàn thể nhân dân cấp cơ sở (đương chức hoặc dự nguồn); cán bộ, công chức, viên chức là lãnh đạo cấp phòng và tương đương của các sở, ngành, huyện, thị, thành phố trong tỉnh có kiến thức cơ bản về lý luận chính trị; có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, trình độ lãnh đạo, quản lý; kỹ năng tổ chức thực hiện nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước và Nhân dân giao phó.

**2. Yêu cầu**

- Đảm bảo thực hiện nghiêm quy chế đào tạo; thực hiện đúng Chương trình đào tạo cán bộ lãnh đạo, quản lý ở cơ sở (hệ Trung cấp lý luận chính trị) ban hành kèm theo Quyết định số 292-QĐ/HVCTQG ngày 21/01/2021 và Hướng dẫn số 101-HD/HVCTQG ngày 16/3/2021 của Giám đốc của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

- Đảm bảo tính kế hoạch, chủ động, linh hoạt trong quản lý, điều hành và giảng dạy Trung cấp LLCT hệ tập trung K49 (năm học 2021-2022).

- Giảng dạy chương trình phải đảm bảo trang bị những kiến thức cơ bản và cần thiết gắn với việc hình thành, phát triển các kỹ năng lãnh đạo, quản lý và nghiệp vụ công tác, góp phần nâng cao phẩm chất đạo đức, tinh thần trách nhiệm, tác phong công tác khoa học cho cán bộ, công chức, viên chức.

- Các khoa, phòng, bộ môn chủ động, linh hoạt, phối hợp đảm bảo thực hiện đúng tiến độ về thời gian đào tạo; gắn thực hiện mục tiêu đào tạo với yêu cầu đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo Trung cấp lý luận chính trị.

## **II. PHƯƠNG CHÂM, PHƯƠNG PHÁP ĐÀO TẠO**

### **1. Phương châm đào tạo**

- Đổi mới dạy - học theo hướng dạy - học hiểu, dạy - học vận dụng, dạy - học xử trí, với phương châm 3 tầng, 3 giảm: 3 tầng (*tầng chủ động - tầng trao đổi - tầng xử lý tình huống*), 3 giảm (*giảm chủ động - giảm độc thoại - giảm lý thuyết*). Đồng thời, chuyển mạnh từ đánh giá điểm số sang đánh giá quá trình, chú trọng đánh giá kết quả dạy - học theo hướng thực chất, gắn nâng cao trình độ với phát triển phẩm chất, năng lực của người học. Định kỳ 2 lần/khóa học, Nhà trường gửi kết quả học tập, rèn luyện của học viên về cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện tốt nguyên tắc gắn lý luận với thực tiễn, gắn học tập các môn học lý luận, nội dung quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ lãnh đạo, quản lý ở cơ sở; kết hợp với rèn luyện tư cách đạo đức của người cán bộ.

### **2. Phương pháp đào tạo**

- Áp dụng phương pháp dạy học tích cực, phát huy vai trò chủ đạo của giảng viên, tăng cường trao đổi, gợi mở, phát huy tính chủ động, sáng tạo của học viên trong học tập, nghiên cứu và vận dụng lý luận, giải quyết các vấn đề thực tiễn.

- Đổi mới khâu soạn giáo án theo hướng tăng hệ thống câu hỏi, nêu vấn đề cần nghiên cứu, các bài tập để học viên chủ động nghiên cứu giáo trình, chuẩn bị nội dung trao đổi, thảo luận; tăng cường thanh tra các hoạt động giảng dạy, hoạt động quản lý giảng dạy của giảng viên và các khoa, bộ môn.

- Gắn hoạt động giảng dạy với các hoạt động ngoại khóa bảo đảm nâng cao chất lượng đào tạo, theo hướng tổ chức cho học viên đi tìm hiểu, tham quan, nghiên cứu thực tế khi có sự đồng ý của Giám hiệu, tổ chức triển khai nhằm nâng cao năng lực nghiên cứu và tính chủ động trong việc xác định phương pháp giải quyết vấn đề thực tiễn của học viên.

### III. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH VÀ PHÂN CÔNG PHỤ TRÁCH GIẢNG DẠY

#### 1. Nội dung chương trình

| T   | T | Nội dung  | Số tiết học lý thuyết, thảo luận trên lớp | Số tiết thi | Đơn vị phụ trách giảng dạy, đánh giá kết quả (thi) |
|-----|---|---|---|-------------|--|
| A   |   | Nội dung cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh                         | 264                                       | 16          |  |
| I   |   | <i>Nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng</i>                               | 40  | 4           | Khoa Lý luận cơ sở                                 |
| 1   |   | Triết học Mác-Lênin trong đời sống xã hội   | 4   |             |  |
| 2   |   | Chủ nghĩa duy vật mác-xít - thế giới quan khoa học cho nhận thức và cải tạo hiện thực | 4   |             |  |
| 3   |   | Hai nguyên lý của phép biện chứng duy vật   | 4   |             |  |
| 4   |   | Các cặp phạm trù của phép biện chứng duy vật  | 8   |             |  |
| 5   |   | Những quy luật cơ bản của phép biện chứng duy vật                                     | 8   |             |  |
| 6   |   | Lý luận nhận thức duy vật biện chứng  | 12  |             |  |
| II. |   | <i>Nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật lịch sử</i>                                  | 40  |             |  |
| 7   |   | Lý luận hình thái kinh tế - xã hội  | 8   |             |  |
| 8   |   | Giai cấp và đấu tranh giai cấp  | 8   |             |  |
| 9   |   | Nhà nước và cách mạng xã hội  | 8   |             |  |
| 10  |   | Quan điểm của triết học Mác-Lênin về con người  | 8   |             |  |
| 11  |   | Quan điểm của triết học Mác-Lênin về ý thức xã hội                                    | 8   |             |  |
| II  |   | <i>Kinh tế chính trị về phương thức sản xuất tư bản</i>                               | 40  |             | Khoa Lý luận cơ sở                                 |
| I   |   | <i>chủ nghĩa</i>  | 40  |             |  |
| 12  |   | Nền sản xuất hàng hóa và quy luật giá trị trong nền sản xuất hàng hóa                 | 12  |             |  |
| 13  |   | Sản xuất hàng hóa tư bản chủ nghĩa  | 20  |             |  |
| 14  |   | Độc quyền trong nền sản xuất tư bản chủ nghĩa và những biểu hiện mới hiện nay         | 8   |             |  |
| IV  |   | <i>Kinh tế chính trị về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</i>                       | 24  |             | Khoa Lý luận cơ sở                                 |

| T<br>T     | Nội dung   | Số tiết<br>học lý<br>thuyết,<br>thảo luận<br>trên lớp | Số<br>tiết<br>thi | Đơn vị<br>phụ<br>trách<br>giảng<br>dạy,<br>đánh giá<br>kết quả<br>(thi) |
|------------|--|---|-------------------|---|
| 15         | Quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa từ trình độ phát triển kinh tế lạc hậu      | 8   | 4                 |   |
| 16         | Đặc điểm kinh tế cơ bản của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội  | 8   |                   |   |
| 17         | Những nhiệm vụ kinh tế cơ bản của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam                       | 8   |                   |   |
| <b>V</b>   | <b>Nội dung cơ bản của chủ nghĩa xã hội khoa học</b>   | <b>40</b>   | 4                 | Khoa Lý<br>luận cơ sở   |
| 18         | Một số quy luật, phạm trù cơ bản của chủ nghĩa xã hội khoa học   | 12  |                   |   |
| 19         | Cách mạng xã hội chủ nghĩa   | 8   |                   |   |
| 20         | Chủ nghĩa xã hội hiện thực từ 1917-1991  | 12  |                   |   |
| 21         | Cải cách, đổi mới chủ nghĩa xã hội từ 1991 đến nay   | 8   |                   |   |
| <b>VI</b>  | <b>Nhận thức về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam</b>                   | <b>24</b>   |                   |   |
| 22         | Đặc trưng của xã hội xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam   | 8   |                   |   |
| 23         | Những phương hướng lớn xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam  | 8   |                   |   |
| 24         | Những mối quan hệ lớn cần nhận thức và giải quyết trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam | 8   |                   |   |
| <b>VII</b> | <b>Nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh</b>  | <b>56</b>   | 4                 | Khoa Lý<br>luận cơ sở   |
| 1          | Nguồn gốc, quá trình hình thành và phát triển của tư tưởng Hồ Chí Minh                                 | 8   |                   |   |
| 2          | Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội                                  | 8   |                   |   |
| 3          | Tư tưởng Hồ Chí Minh về nhân dân và đại đoàn kết toàn dân tộc  | 8   |                   |   |
| 4          | Tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước của dân, do dân, vì dân   | 8   |                   |   |

| T         | Nội dung  | Số tiết học lý thuyết, thảo luận trên lớp | Số tiết thi | Đơn vị phụ trách giảng dạy, đánh giá kết quả (thi)                              |
|-----------|---|---|-------------|---|
| 5         | Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng, chỉnh đốn Đảng  | 8   |             |   |
| 6         | Tư tưởng Hồ Chí Minh với sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam   | 16  |             |   |
| <b>B</b>  | <b>Lịch sử Đảng và đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước Việt Nam</b>  | <b>156</b>                                | <b>8</b>    |   |
| <b>I</b>  | <b>Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam</b>   | <b>48</b>                                 | <b>4</b>    |   |
| 1         | Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và lãnh đạo cách mạng Việt Nam  | 12  | 4           | Khoa xây dựng Đảng  |
| 2         | Những thành tựu chủ yếu của cách mạng Việt Nam từ năm 1930 đến nay  | 16  |             |   |
| 3         | Những bài học kinh nghiệm lãnh đạo của cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân   | 8   |             |   |
| 4         | Những bài học kinh nghiệm lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội, công cuộc đổi mới và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa | 12  |             |   |
| <b>II</b> | <b>Đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước Việt Nam</b>  | <b>108</b>                                | <b>4</b>    |   |
| 1         | Phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa   | 12  | 4           | Khoa xây dựng Đảng chủ trì, phối hợp với Khoa Nhà nước và pháp luật (bài 10,11) |
| 2         | Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức  | 12  |             |   |
| 3         | Xây dựng, phát triển văn hóa, con người Việt Nam  | 12  |             |   |
| 4         | Phát triển giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ   | 8   |             |   |
| 5         | Chính sách dân tộc, tôn giáo  | 8   |             |   |
| 6         | Chính sách xã hội, an sinh xã hội và quản lý phát triển xã hội  | 8   |             |   |
| 7         | Chiến lược bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa   | 12  |             |   |
| 8         | Chiến lược an ninh quốc gia   | 12  |             |   |
| 9         | Đường lối, chính sách đối ngoại   | 12  |             |   |

| <b>T</b>   | <b>T</b> | <b>Nội dung</b>   | <b>Số tiết học lý thuyết, thảo luận trên lớp</b> | <b>Số tiết thi</b> | <b>Đơn vị phụ trách giảng dạy, đánh giá kết quả (thi)</b> |
|------------|----------|---|--|--------------------|---|
| 10         |          | Phòng, chống tham nhũng, lãng phí   | 4  |                    |   |
| 11         |          | Bảo đảm quyền con người ở Việt Nam  | 4  |                    |   |
| 12         |          | Công tác thi đua, khen thưởng   | 4  |                    |   |
| <b>C</b>   |          | <b>Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị</b>  | <b>176</b>                                       | <b>12</b>          |   |
| <b>I</b>   |          | <b>Xây dựng Đảng</b>  | <b>72</b>  | <b>4</b>           |   |
| 1          |          | Học thuyết Mác-Lênin về đảng cộng sản   | 8  | 4                  | Khoa xây dựng Đảng  |
| 2          |          | Các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của đảng cộng sản   | 8  |                    |   |
| 3          |          | Tổ chức cơ sở đảng và nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng        | 8  |                    |   |
| 4          |          | Công tác đảng viên của tổ chức cơ sở đảng   | 8  |                    |   |
| 5          |          | Công tác tư tưởng của tổ chức cơ sở đảng  | 8  |                    |   |
| 6          |          | Công tác cán bộ của tổ chức cơ sở đảng  | 8  |                    |   |
| 7          |          | Công tác dân vận của tổ chức cơ sở đảng   | 8  |                    |   |
| 8          |          | Công tác kiểm tra, giám sát của tổ chức cơ sở đảng  | 8  |                    |   |
| 9          |          | Công tác văn phòng cấp ủy của tổ chức cơ sở đảng  | 8  |                    |   |
| <b>II</b>  |          | <b>Nội dung cơ bản về Nhà nước và pháp luật Việt Nam</b>                                      | <b>56</b>  | <b>4</b>           |   |
| 1          |          | Xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân | 16   | 4                  | Khoa Nhà nước và pháp luật                                |
| 2          |          | Chính quyền địa phương ở Việt Nam   | 12   |                    |   |
| 3          |          | Pháp luật và hệ thống pháp luật xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam                                   | 16   |                    |   |
| 4          |          | Thực hiện pháp luật và tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa                                   | 12   |                    |   |
| <b>III</b> |          | <b>Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức CT-XH</b>   | <b>48</b>  | <b>4</b>           |   |
| 1.         |          | Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và công tác vận động xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc        | 8  | 4                  | Khoa xây dựng Đảng  |
| 2          |          | Công đoàn Việt Nam trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hoá đất nước và hội nhập quốc tế | 8  |                    |   |

| T<br>T    | Nội dung   | Số tiết học lý thuyết, thảo luận trên lớp | Số tiết thi | Đơn vị phụ trách giảng dạy, đánh giá kết quả (thi) |
|-----------|--|---|-------------|--|
| 3         | Hội Nông dân Việt Nam trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn và xây dựng nông thôn mới | 8   |             |  |
| 4         | Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong công cuộc đổi mới đất nước hiện nay                                       | 8   |             |  |
| 5         | Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam trong phát triển kinh tế - xã hội và bình đẳng giới                                    | 8   |             |  |
| 6         | Hội Cựu chiến binh Việt Nam trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay                                      | 8   |             |  |
| <b>D</b>  | <b>Quản lý hành chính nhà nước và kỹ năng lãnh đạo, quản lý</b>  | <b>168</b>                                | <b>8</b>    |  |
| <i>I</i>  | <i>Quản lý hành chính nhà nước</i>   | <i>76</i>                                 | <i>4</i>    |  |
| 1         | Lý luận về quản lý hành chính nhà nước   | 8   |             | Khoa Nhà nước và pháp luật                         |
| 2         | Quản lý cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cơ sở  | 8   |             |  |
| 3         | Quản lý ngân sách địa phương   | 8   |             |  |
| 4         | Quản lý đất đai, địa giới hành chính và xây dựng ở cơ sở   | 8   |             |  |
| 5         | Quản lý hoạt động kinh tế ở cơ sở  | 8   |             |  |
| 6         | Quản lý hoạt động văn hóa. Thể thao, giáo dục, y tế ở cơ sở  | 12  | 4           |  |
| 7         | Quản lý hành chính tư pháp ở cơ sở   | 8   |             |  |
| 8         | Kiểm tra và cưỡng chế hành chính ở cơ sở   | 8   |             |  |
| 9         | Cải cách hành chính ở cơ sở  | 8   |             |  |
| <i>II</i> | <i>Kỹ năng lãnh đạo, quản lý</i>   | <i>92</i>                                 | <i>4</i>    |  |
| 1         | Hoạt động lãnh đạo, quản lý ở cơ sở  | 12  | 4           | Khoa Nhà nước và pháp luật                         |
| 2         | Kỹ năng thu thập và xử lý thông tin trong lãnh đạo, quản lý ở cơ sở  | 8   |             |  |
| 3         | Kỹ năng ra quyết định và tổ chức thực hiện quyết định ở cơ sở  | 8   |             |  |
| 4         | Kỹ năng điều hành công sở ở cơ sở  | 8   |             |  |

| T<br>T    | Nội dung   | Số tiết học lý thuyết, thảo luận trên lớp | Số tiết thi | Đơn vị phụ trách giảng dạy, đánh giá kết quả (thi)                     |
|-----------|--|---|-------------|--|
| 5         | Kỹ năng phối hợp công tác ở cơ sở  | 8   |             |  |
| 6         | Kỹ năng xây dựng, tổ chức thực hiện đề án, dự án, chương trình hành động, kế hoạch công tác ở cơ sở                              | 8   |             |  |
| 7         | Kỹ năng đánh giá và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức ở cơ sở   | 8   |             |  |
| 8         | Kỹ năng xử lý tình huống trong lãnh đạo, quản lý ở cơ sở   | 8   |             |  |
| 9         | Kỹ năng tuyên truyền, vận động ở cơ sở   | 8   |             |  |
| 10        | Kỹ năng tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân ở cơ sở   | 8   |             |  |
| 11        | Kỹ năng soạn thảo và ban hành văn bản ở cơ sở  | 8   |             |  |
| <b>E</b>  | <b>Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển địa phương (hoặc ngành) và kiến thức bổ trợ</b>                                 | <b>80</b>                                 | <b>8</b>    |  |
| <b>I</b>  | <b>Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển địa phương</b>  | <b>40</b>                                 | <b>4</b>    |  |
| 1.        | Lịch sử đảng bộ địa phương   | 8   |             | Khoa xây dựng Đảng chủ trì, phối hợp với Khoa Lý luận cơ sở (bài 2, 4) |
| 2         | Tình hình, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh của địa phương                                     | 8   |             |  |
| 3         | Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị của địa phương  | 8   | <b>4</b>    |  |
| 4         | Công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới ở địa phương | 8   |             |  |
| 5         | Báo cáo chuyên đề thực tiễn địa phương   | 8   |             |  |
| <b>II</b> | <b>Kiến thức bổ trợ</b> (Căn cứ đối tượng người học của từng lớp, hiệu trưởng quyết định chọn 05 chuyên đề để đưa vào giảng dạy) | <b>40</b>                                 | <b>4</b>    | Khoa Nhà nước và pháp luật chủ trì, phối hợp với Khoa Xây dựng Đảng.   |

| T   | Nội dung   | Số tiết học lý thuyết, thảo luận trên lớp | Số tiết thi        | Đơn vị phụ trách giảng dạy, đánh giá kết quả (thi) |
|-----|--|---|--------------------|--|
|     |  |   |                    | Khoa Lý luận cơ sở                                 |
| 1   | Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới   | 8   | 4                  | Ban Giám hiệu                                      |
| 2   | Thực hiện dân chủ ở cơ sở  | 8   |                    | Khoa Nhà nước và pháp luật                         |
| 3   | Bảo vệ môi trường ở nước ta hiện nay   | 8   |                    | Khoa Lý luận cơ sở                                 |
| 4   | Hội nhập quốc tế và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư  | 8   |                    |  |
| 5   | Căn cứ đối tượng người học, ngoài 4 chuyên đề trên, lựa chọn thêm 1 trong 2 chuyên đề sau:   |   |                    |  |
| 5.1 | <i>Phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn và xây dựng nông thôn mới (áp dụng đối với lớp có đa số học viên là cán bộ, công chức cấp xã)</i>                                     | 8   |                    | Ban Giám hiệu, Khoa LLCS                           |
| 5.2 | <i>Chủ động ứng phó với các mối đe dọa an ninh truyền thống và phi truyền thống (áp dụng đối với lớp có đa số học viên là cán bộ, công chức, viên chức của các sở, ban, ngành)</i> | 8   | Khoa Xây dựng Đảng |  |

## 2. Phân công phụ trách giảng dạy

### 2.1. Khoa Lý luận cơ sở

Xây dựng kế hoạch và thực hiện giảng dạy:

- Phần A - Nội dung cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, gồm các mục:

+ Nội dung cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin (Mục I, II, III, IV, V; VI);

+ Nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh (Mục VII);

- Phối hợp với khoa Xây dựng Đảng giảng dạy phần E.I. Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển địa phương (Mục I), gồm:

+ Tình hình, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh của địa phương (Mục I.2)

+ Công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới ở địa phương (Mục I.4).

- Phối hợp với Khoa Nhà nước và Pháp luật xây dựng kế hoạch và thực hiện giảng dạy: Kiến thức bổ trợ (Mục II.4): Hội nhập quốc tế và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

## **2.2. Khoa Xây dựng Đảng**

Xây dựng kế hoạch và thực hiện giảng dạy:

- Phần B - Lịch sử Đảng và đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước Việt Nam, gồm các mục:

+ Lịch sử ĐCS Việt Nam (Mục I).

+ Chủ trì, phối hợp với Khoa NN&PL giảng dạy phần học: Đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước Việt Nam (Mục II).

- Phần C - Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, gồm các mục:

+ Xây dựng Đảng (Mục I);

+ Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội (Mục III).

- Chủ trì, phối hợp với khoa Lý luận cơ sở giảng dạy phần E.I. Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển địa phương (Mục I), gồm:

+ Lịch sử đảng bộ địa phương (Mục I.1)

+ Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị của địa phương (Mục I.3)

- Phối hợp với Khoa Nhà nước và Pháp luật xây dựng kế hoạch và thực hiện giảng dạy: Kiến thức bổ trợ (Mục II.5.2): Chủ động ứng phó với các mối đe dọa an ninh truyền thống và phi truyền thống (*áp dụng đối với lớp có đa số học viên là cán bộ, công chức, viên chức của các sở, ban, ngành*)

## **2.3. Khoa Nhà nước và pháp luật**

Xây dựng kế hoạch và thực hiện giảng dạy:

- Phần C - Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, gồm các mục:

+ Nội dung cơ bản về Nhà nước và pháp luật Việt Nam (Mục II);

- Phần D - Quản lý hành chính nhà nước và kỹ năng lãnh đạo, quản lý, gồm các mục:

+ Quản lý hành chính nhà nước (Mục I)

- + Kỹ năng lãnh đạo, quản lý (Mục II).
- Phối hợp với Khoa Xây dựng Đảng giảng dạy phần học Đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước Việt Nam (Mục II), gồm:
  - + Phòng, chống tham nhũng, lãng phí (Mục II.10)
  - + Bảo đảm quyền con người ở Việt Nam (Mục II.11)
- Chủ trì, phối hợp với Khoa Xây dựng Đảng và Khoa Lý luận cơ sở xây dựng kế hoạch và thực hiện giảng dạy: Mục E.II - kiến thức bổ trợ, gồm các mục:
  - + Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới (Mục II.1).
  - + Thực hiện dân chủ ở cơ sở (Mục II.2).
  - + Bảo vệ môi trường ở nước ta hiện nay (Mục II.3).

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Tổ chức lớp học**

Mỗi lớp học có 45 - 50 học viên, được bố trí thành 03 - 04 tổ học tập, Ban cán sự lớp.

Ban cán sự lớp gồm lớp trưởng và 03 lớp phó. Mỗi tổ có 01 tổ trưởng (lớp phó kiêm tổ trưởng) *(do tập thể lớp bầu, Nhà trường quyết định công nhận)*.

#### **2. Tổ chức thực hiện đào tạo khóa học**

##### *2.1. Thời gian thực hiện đào tạo khóa học*

- Thời gian đào tạo: 12 tháng thực học.
- Các lớp A1, A2 học vào các ngày thứ hai, thứ ba và thứ tư hằng tuần; các lớp A3, A4, A5, A6, A7 học 02-03 tuần/tháng/lớp; 08 tiết/ngày; 45 phút/tiết.

##### *2.2. Điều hành kế hoạch giảng dạy*

- Điều hành giảng dạy theo cách thức học cuốn chiếu;
- Bố trí cho học viên nghe thông tin thời sự: 01 quý/lần.
- Sau khi thực hiện 1/3 thời gian chương trình khóa học, Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học xây dựng và triển khai kế hoạch nghiên cứu thực tế cuối khóa và tọa đàm khoa học cho các lớp *(có kế hoạch cụ thể)*, trong đó các khoa và phòng QLĐT&NCKH chủ trì, phối hợp với giáo viên chủ nhiệm lựa chọn chủ đề nghiên cứu và tổ chức tọa đàm khoa học.

- Các lớp có thể xây dựng kế hoạch đi nghiên cứu thực tế, viết bài thu hoạch và tổ chức tọa đàm *(có kế hoạch riêng)*.

Ngoài ra, còn thực hiện 05 chương trình vì học viên vào ngày thứ 7 kết nối; tổ chức thi học viên giỏi lý luận chính trị năm 2022 *(có kế hoạch riêng)*.

##### *2.3. Đánh giá kết quả học tập*

- Thi hết phần học, môn học được thực hiện dưới các hình thức: tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp *(có kế hoạch phân công cụ thể)*.

- Viết khóa luận và thi tốt nghiệp theo Quy chế đào tạo Trung cấp lý luận chính trị của Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.

### **3. Phân công trách nhiệm quản lý và phục vụ**

#### **3.1. Khoa, bộ môn và giảng viên**

- Các khoa chủ động xây dựng kế hoạch giảng dạy môn học, phần học với 5 định hướng: (1) định hướng mục tiêu, thái độ, phương pháp học tập cho học viên; (2) định hướng nội dung học tập; (3) định hướng nội dung nghiên cứu thực tế, gắn với Tọa đàm (nếu có); (4) định hướng nội dung thảo luận; (5) định hướng nội dung thi, kiểm tra, đánh giá.

- Phân công giảng viên có chuyên môn phù hợp đáp ứng yêu cầu, mục tiêu chất lượng đào tạo.

- Tổ chức thông qua giáo án cho giảng viên trước khi lên lớp.

- Tăng cường dự giờ, thao giảng, tổ chức sinh hoạt chuyên môn.

- Khoa, bộ môn phân công giảng viên thực hiện giờ giảng, theo dõi môn học, phần học.

- Tham gia xét điều kiện dự thi hết môn học, phần học; học bù, học lại của học viên.

- Khoa chuyên môn chuyển bảng điểm và 01 bản tổng hợp nhận xét, đánh giá kết quả bài thi của học viên về Phòng QLĐT&NCKH sau 05 ngày, kể từ ngày chấm bài thi.

- Xây dựng hệ thống ngân hàng câu hỏi thi vấn đáp; thi trắc nghiệm; đề thi tự luận gửi Giám hiệu.

- Các khoa chủ trì phối hợp với GVCN tổ chức hướng dẫn cho học viên nghiên cứu thực tế gắn với tọa đàm khoa học ở các lớp (*theo kế hoạch cụ thể*).

- Giảng viên được phân công giảng dạy có trách nhiệm thực hiện các quy định về chuyên môn và quản lý học viên trong buổi học; có đầy đủ 5 sản phẩm: (1) kế hoạch giảng dạy, (2) phương án giảng dạy chi tiết, (3) giáo án thảo luận, (4) giáo án powpoint, (5) tư liệu và bài viết chuyên đề thực tiễn, bài tập tình huống.

#### **3.2. Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học**

- Tham mưu xây dựng kế hoạch đào tạo toàn khóa.

- Phối hợp với các khoa, bộ môn xây dựng kế hoạch, tiến độ giảng dạy.

- Tham mưu xây dựng các kế hoạch liên quan đến khóa học.

- Theo dõi việc tổ chức giảng dạy của giảng viên và các khoa.

- Đôn đốc chủ nhiệm lớp quản lý học viên trong học tập và rèn luyện.

- Theo dõi nắm bắt sĩ số học viên trong từng buổi học.

- Thực hiện công tác thí vụ, quản lý hồ sơ đào tạo của lớp học.

- Báo cáo Giám hiệu (trực tiếp là Phó Hiệu trưởng phụ trách ngành đào tạo) về tình hình giảng dạy và học tập, đề xuất các biện pháp tổ chức đào tạo khóa học.

- Tham mưu xây dựng kế hoạch nghiên cứu thực tế và viết bài thu hoạch cuối khóa, tổ chức tọa đàm khoa học.

### **3.3. Phòng Tổ chức, hành chính, thông tin, tư liệu**

- Bảo đảm môi trường sư phạm, an ninh trật tự, vệ sinh môi trường xanh sạch đẹp.  
- Bố trí nơi ăn, nghỉ và các điều kiện khác phục vụ học tập, sinh hoạt cho học viên nội trú.

- Bảo đảm về điều kiện cơ sở vật chất, kinh phí cho khóa đào tạo.

- Chuẩn bị và cung cấp đầy đủ, kịp thời giáo trình các phần học, tài liệu, các điều kiện khác phục vụ nhu cầu học tập và nghiên cứu của học viên.

- Phục vụ sách, tài liệu tham khảo, báo chí, thông tin báo cáo thực tế phục vụ học tập của học viên ở thư viện.

### **3.4. Chủ nhiệm lớp**

- Xây dựng kế hoạch chủ nhiệm lớp, trình Giám hiệu phê duyệt.

- Chịu trách nhiệm quản lý, chỉ đạo toàn diện các hoạt động của lớp học, theo dõi nắm được kết quả học tập, rèn luyện, chấp hành nội quy, quy chế của học viên, theo quy chế chủ nhiệm lớp.

- Phối hợp với khoa chuyên môn, Phòng QLĐT và NCKH đề xuất điều kiện dự thi hết phần học; học bù, học lại của học viên; thông báo lịch học tập với lớp học. Chuẩn bị các tài liệu cho tổng kết lớp học.

- Phối hợp với khoa chuyên môn chuẩn bị các nội dung tổ chức tọa đàm khoa học.

- Báo cáo (định kỳ hoặc đột xuất) với Giám hiệu (qua Trưởng Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học) về việc thực hiện nhiệm vụ được giao gắn với trách nhiệm chủ nhiệm lớp.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định.

Nơi nhận:

- Giám hiệu,
- Các khoa, phòng,
- Lưu: VT, QLĐT&NCKH.



**HIỆU TRƯỞNG**

**Lương Trọng Thành**